



**Ngân hàng China Construction Bank Corporation -
Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh**

Báo cáo tài chính cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2024



Ngân hàng China Construction Bank Corporation – Thành phố Hồ Chí Minh (“Chi nhánh”)
Thông tin về Chi nhánh

**Giấy phép Thành lập và
Hoạt động số**

271/GP-NHNN

ngày 10 tháng 12 năm 2009

Giấy phép Thành lập và Hoạt động và các giấy phép điều chỉnh được cấp bởi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và có giá trị trong 99 năm kể từ cấp giấy phép.

Giấy Chứng nhận

Đăng ký Kinh doanh số

0309878015

ngày 18 tháng 3 năm 2010

Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh được điều chỉnh nhiều lần, lần điều chỉnh gần nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0309878015 ngày 13 tháng 3 năm 2023. Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh và các giấy chứng nhận điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

**Ban Giám đốc
Chi nhánh**

Ông Huang Guoyong

Bà Chen Min

Ông Tong Youtang

Ông Zhang Zhaojie

Ông Gu Han

Ông Qi Pu

Bà Cao Lê Bảo Chiêu

Ông Nguyễn Tuấn Anh

Bà Shi Lei

Bà Shi Lei

Bà Nguyễn Thị Ngọc Trinh

Tổng Giám đốc

Phó Tổng Giám đốc

Trưởng Bộ phận Tiếp thị

Trưởng Bộ phận Nguồn vốn

Quyền Trưởng Bộ phận Quản lý Rủi ro
(từ ngày 1 tháng 4 năm 2024)

Quyền Trưởng Bộ phận Quản lý Rủi ro
(đến ngày 31 tháng 3 năm 2024)

Trưởng Bộ phận Hành chính

Trưởng Bộ phận Tuân thủ

Trưởng Bộ phận Nghiệp vụ

kiêm Kế toán trưởng

(đến ngày 31 tháng 3 năm 2024)

Trưởng Bộ phận Nghiệp vụ

(từ ngày 1 tháng 4 năm 2024)

Kế toán trưởng

(từ ngày 1 tháng 4 năm 2024)

**Người đại diện theo
pháp luật**

Ông Huang Guoyong

Tổng Giám đốc

Trụ sở đăng ký

Tầng 11, Sailing Tower

111A Đường Pasteur, Phường Bến Nghé

Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Ngân hàng China Construction Bank Corporation - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
Báo cáo của Ban Giám đốc Chi nhánh

Ban Giám đốc của Ngân hàng China Construction Bank Corporation – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (“Chi nhánh”) trình bày báo cáo này và các báo cáo tài chính đính kèm của Chi nhánh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Ban Giám đốc Chi nhánh chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý các báo cáo tài chính của Chi nhánh theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Giám đốc Chi nhánh cũng chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính quy đổi sang Đồng Việt Nam (“VND”) theo cơ sở chính sách quy đổi báo cáo tài chính được trình bày tại Thuyết minh 3(a)(ii) của báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Chi nhánh:

- (a) báo cáo tài chính được lập bằng Đô la Mỹ (“USD”) được trình bày từ trang 5 đến trang 75 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Chi nhánh tại ngày ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động và lưu chuyển tiền tệ của Chi nhánh cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- (b) báo cáo tài chính quy đổi sang VND đã được lập theo chính sách quy đổi báo cáo tài chính được trình bày tại Thuyết minh 3(a)(ii) của báo cáo tài chính; và
- (c) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Chi nhánh cho rằng Chi nhánh sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Chi nhánh đã phê duyệt phát hành các báo cáo tài chính đính kèm.

Thay mặt Ban Giám đốc Chi nhánh



Huang Guoyong
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2025



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi Chủ Sở hữu

Ngân hàng China Construction Bank Corporation – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Ngân hàng China Construction Bank Corporation - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh ("Chi nhánh"), bao gồm báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo, được Ban Giám đốc Chi nhánh phê duyệt phát hành ngày 27 tháng 3 năm 2025, được trình bày từ trang 5 đến trang 75.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Chi nhánh chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập các báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong các báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong các báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Chi nhánh liên quan đến việc lập và trình bày các báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Chi nhánh. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Chi nhánh, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng China Construction Bank Corporation - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động và lưu chuyển tiền tệ của Chi nhánh cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Chi nhánh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác và công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính đó trong báo cáo kiểm toán ngày 27 tháng 3 năm 2024.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 24-01-01568-25-1



Phạm Huy Cường
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2675-2024-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Thu Hà
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2236-2023-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2025



		Thuyết minh	31/12/2024 USD	31/12/2023 USD	31/12/2024 Tương đương Triệu VND Thuyết minh 3(a)(ii)	31/12/2023 Tương đương Triệu VND Thuyết minh 3(a)(ii)
A	TÀI SẢN					
I	Tiền mặt	4	302.715	249.115	7.695	6.035
II	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	5	50.433.082	45.278.953	1.282.059	1.096.883
III	Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác	6	229.787.606	329.903.043	5.841.431	7.991.901
1	Tiền gửi tại các TCTD khác		198.524.731	220.445.545	5.046.697	5.340.293
2	Cho vay các TCTD khác		31.262.875	109.457.498	794.734	2.651.608
VI	Cho vay khách hàng		90.646.847	43.560.589	2.304.334	1.055.255
1	Cho vay khách hàng	7	91.331.836	43.958.780	2.321.747	1.064.901
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	8	(684.989)	(398.191)	(17.413)	(9.646)
X	Tài sản cố định		1.013.805	647.106	25.772	15.676
1	Tài sản cố định hữu hình	9	930.435	633.827	23.653	15.355
a	Nguyên giá		1.942.254	1.548.597	49.374	37.515
b	Giá trị hao mòn lũy kế		(1.011.819)	(914.770)	(25.721)	(22.160)
3	Tài sản cố định vô hình	10	83.370	13.279	2.119	321
a	Nguyên giá		261.043	172.445	6.636	4.177
b	Giá trị hao mòn lũy kế		(177.673)	(159.166)	(4.517)	(3.856)
XII	Tài sản Có khác	11	2.368.009	2.095.855	60.197	50.772
1	Các khoản phải thu		156.754	139.567	3.985	3.381
2	Các khoản lãi, phí phải thu		2.150.717	1.910.864	54.673	46.291
4	Tài sản Có khác		60.538	45.424	1.539	1.100
TỔNG TÀI SẢN			374.552.064	421.734.661	9.521.488	10.216.522

Ngân hàng China Construction Bank Corporation –
Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
Tầng 11, Sailing Tower, 11A Đường Pasteur,
Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B02/TCTD
(Ban hành theo Thông tư
số 49/2014/TT-NHNN
ngày 31 tháng 12 năm 2014 của
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

			31/12/2024	31/12/2023	31/12/2024	31/12/2023
	Thuyết minh		USD	USD	Tương đương Triệu VND Thuyết minh 3(a)(ii)	Tương đương Triệu VND Thuyết minh 3(a)(ii)
B NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU						
NỢ PHẢI TRẢ						
II	Tiền gửi và vay các TCTD khác	12	122.819.368	216.992.013	3.122.191	5.256.631
1	Tiền gửi của các TCTD khác		122.819.368	183.845.013	3.122.191	4.453.645
2	Vay các TCTD khác		-	33.147.000	-	802.986
III	Tiền gửi của khách hàng	13	168.825.671	128.312.919	4.291.717	3.108.380
VII	Các khoản nợ khác	14	1.682.381	1.388.531	42.769	33.639
1	Các khoản lãi, phí phải trả		662.035	242.780	16.830	5.881
3	Các khoản phải trả và công nợ khác		1.020.346	1.145.751	25.939	27.758
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ			293.327.420	346.693.463	7.456.677	8.398.650
VỐN CHỦ SỞ HỮU						
VIII	Vốn chủ sở hữu					
1	Vốn được cấp	16	58.119.359	58.119.359	1.248.250	1.248.250
2	Các quỹ dự trữ	16	4.235.135	2.998.445	100.333	69.413
3	Chênh lệch quy đổi tỷ giá hối đoái	16	-	-	268.017	175.682
5	Lợi nhuận chưa phân phối	16	18.870.150	13.923.394	448.211	324.527
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU			81.224.644	75.041.198	2.064.811	1.817.872
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			374.552.064	421.734.661	9.521.488	10.216.522

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Ngân hàng China Construction Bank Corporation
 - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
 Tầng 11, Sailing Tower, 11A Đường Pasteur,
 Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
 Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B02/TCTD
 (Ban hành theo Thông tư
 số 49/2014/TT-NHNN
 ngày 31 tháng 12 năm 2014 của
 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

			31/12/2024	31/12/2023	31/12/2024	31/12/2023
	Thuyết minh		USD	USD	Tương đương Triệu VND Thuyết minh 3(a)(ii)	Tương đương Triệu VND Thuyết minh 3(a)(ii)
CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH						
3	Cam kết cho vay không hủy ngang	26	2.945.356	2.999.186	74.874	72.655
4	Thư tín dụng	26	2.604.000	678.071	66.196	16.426
5	Bảo lãnh khác	26	17.430.293	21.419.429	443.095	518.886
7	Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	26	-	1.057	-	26

Ngày 27 tháng 3 năm 2025

Người lập:



Bà Nguyễn Thị Ngọc Trinh
 Kế toán trưởng

Người lập:



Bà Shi Lei
 Trưởng Bộ phận Nghiệp vụ

Người duyệt:




Ông Huang Guoyong
 Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Ngân hàng China Construction Bank Corporation
Tầng 11, Sailing Tower, 11A Đường Pasteur,
Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Báo cáo kết quả hoạt động cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B03/TCTD
(Ban hành theo Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

		Thuyết minh	2024 USD	2023 USD	2024 Tương đương Triệu VND Thuyết minh 3(a)(ii)	2023 Tương đương Triệu VND Thuyết minh 3(a)(ii)
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	17	15.576.351	13.683.261	389.781	326.207
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	17	(4.283.432)	(3.019.791)	(107.253)	(72.076)
I	Thu nhập lãi thuần	17	11.292.919	10.663.470	282.528	254.131
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	18	527.508	587.383	13.199	13.999
4	Chi phí hoạt động dịch vụ	18	(146.331)	(123.210)	(3.660)	(2.934)
II	Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	18	381.177	464.173	9.539	11.065
III	Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	19	849.511	815.005	21.435	19.510
5	Thu nhập từ hoạt động khác	20	40	385	1	9
6	Chi phí hoạt động khác	20	(592)	(3.763)	(15)	(91)
VI	Lãi thuần từ hoạt động khác	20	(552)	(3.378)	(14)	(82)
VIII	Chi phí hoạt động	21	(4.468.181)	(4.487.012)	(112.028)	(107.117)
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		8.054.874	7.452.258	201.460	177.507
X	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	8	(286.798)	260.643	(7.170)	6.228
XI	Tổng lợi nhuận trước thuế		7.768.076	7.712.901	194.290	183.735
7	Chi phí thuế TNDN hiện hành	22	(1.584.630)	(1.576.970)	(39.686)	(37.568)
XII	Chi phí thuế TNDN	22	(1.584.630)	(1.576.970)	(39.686)	(37.568)
XIII	Lợi nhuận sau thuế		6.183.446	6.135.931	154.604	146.167

Ngày 27 tháng 3 năm 2025

Người lập:



Bà Nguyễn Thị Ngọc Trinh
Kế toán trưởng

Người soát xét:



Bà Shi Lei
Trưởng Bộ phận Nghiệp vụ

Người duyệt:



Ông Huang Guoyong
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Ngân hàng China Construction Bank Corporation –
Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
Tầng 11, Sailing Tower, 11A Đường Pasteur,
Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2024 (Phương pháp trực tiếp)

Mẫu B04/TCTD
(Ban hành theo Thông tư
số 49/2014/TT-NHNN
ngày 31 tháng 12 năm 2014 của
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

	2024	2023	2024	2023
	USD	USD	Tương đương Triệu VND Thuyết minh 3(a)(ii)	Tương đương Triệu VND Thuyết minh 3(a)(ii)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01 Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	15.304.683	13.055.711	380.537	310.230
02 Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(3.864.177)	(2.997.907)	(96.304)	(71.407)
03 Thu nhập thuần từ hoạt động dịch vụ nhận được	381.177	464.173	9.539	11.065
04 Chênh lệch số tiền thực thu và thực chi từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	849.511	815.005	21.435	19.510
05 Chi phí khác	(552)	(3.763)	(14)	(91)
07 Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý	(4.178.574)	(4.417.743)	(104.529)	(105.582)
08 Tiền thuế TNDN thực nộp	(1.609.610)	(1.415.815)	(39.903)	(33.620)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và công nợ hoạt động	6.882.458	5.499.661	170.761	130.105
Những thay đổi về tài sản hoạt động				
09 Giảm/(tăng) các khoản tiền gửi và cho vay các TCTD khác	78.194.623	(48.147.287)	1.856.874	(1.204.994)
12 (Tăng)/giảm các khoản cho vay khách hàng	(47.373.056)	23.947.173	(1.256.846)	537.340
14 (Tăng)/giảm về tài sản hoạt động	(32.301)	28.608	(1.043)	84
Những thay đổi về công nợ hoạt động				
16 (Giảm)/tăng các khoản tiền gửi và vay các TCTD khác	(94.172.645)	109.930.514	(2.134.440)	2.730.515
17 Tăng tiền gửi của khách hàng	40.512.752	7.660.891	1.183.337	261.595
21 (Giảm)/tăng khác về công nợ hoạt động	(228.730)	88.270	(5.607)	2.384
I LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	(16.216.899)	99.007.830	(186.964)	2.457.029

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Ngân hàng China Construction Bank Corporation
Tầng 11, Sailing Tower, 11A Đường Pasteur,
Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(Phương pháp trực tiếp – tiếp theo)

Mẫu B04/TCTD
(Ban hành theo Thông tư
số 49/2014/TT-NHNN
ngày 31 tháng 12 năm 2014 của
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

	2024	2023	2024	2023
	USD	USD	Tương đương Triệu VND Thuyết minh 3(a)(ii)	Tương đương Triệu VND Thuyết minh 3(a)(ii)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
01 Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định	(496.186)	(4.607)	(12.575)	(112)
02 Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	-	385	-	9
II LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	(496.186)	(4.222)	(12.575)	(103)
IV LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM	(16.713.085)	99.003.608	(199.539)	2.456.926
V TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM	265.973.613	166.970.005	6.443.211	3.939.657
VI CHÊNH LỆCH QUY ĐỔI TỶ GIÁ	-	-	92.779	46.628
VII TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM (THUYẾT MINH 23)	249.260.528	265.973.613	6.336.451	6.443.211

Ngày 27 tháng 3 năm 2025

Người lập:


Bà Nguyễn Thị Ngọc Trinh
Kế toán trưởng

Người soát xét:


Bà Shi Lei
Trưởng Bộ phận Nghiệp vụ

Người duyệt:


Ông Huang Guoyong
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này